

Số: 01/2022/QĐST-DS

Nam Giang, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 91 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:
 - Nguyên đơn: Ngân hàng N.
 - Đại diện theo pháp luật: Ông Tiến Văn T – Chức vụ: Tổng Giám đốc.
 - Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng P – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện N, tỉnh Q.
 - Địa chỉ: Thôn T, thị trấn T, huyện N, tỉnh Q.
 - Bị đơn: Bà Nguyễn Thị C.
 - Địa chỉ: Tổ 8, thôn T, thị trấn T, huyện N, tỉnh Q.
 - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn T.
 - Địa chỉ: Tổ 8, thôn T, thị trấn T, huyện N, tỉnh Q. Ông T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị C tham gia tố tụng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - [2.1] Bà Nguyễn Thị C xác nhận nợ và chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện N, tỉnh Q toàn bộ số tiền tính đến hết ngày 15/5/2022 là 665.825.260 (Sáu trăm sáu mươi lăm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi) đồng; trong đó, nợ gốc là 530.000.000 (năm trăm ba mươi triệu)

đồng và nợ lãi là 135.825.260 (một trăm ba mươi lăm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi) đồng. Kể từ ngày 16/5/2022, bà Nguyễn Thị C còn phải chịu tiền lãi phát sinh từ số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng.

Trường hợp bà C không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ số tiền 665.825.260 (Sáu trăm sáu mươi lăm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi) đồng và lãi phát sinh thì Ngân hàng N – Chi nhánh huyện N, tỉnh Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp của vợ chồng bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Văn T là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Tổ 8, thôn T, thị trấn T, huyện N, tỉnh Q đã được Ủy ban nhân dân huyện Nam Giang cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số BR 507794 ngày 18/8/2015, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1117.10/HĐTC ngày 14/11/2017 và theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ vay Ngân hàng.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện N, tỉnh Q thì bà Nguyễn Thị C có trách nhiệm tiếp tục trả đầy đủ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nhiều hơn số tiền bà C phải trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng phải thối trả lại cho bà C số tiền chênh lệch còn lại.

[2.2] Về án phí và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị C nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 15.316.505 (Mười lăm triệu ba trăm mười sáu nghìn năm trăm lẻ năm) đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện N, tỉnh Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.316.505 (Mười lăm triệu ba trăm mười sáu nghìn năm trăm lẻ năm) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008273 ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng:

Bà Nguyễn Thị C nhận chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng. Vì vậy, bà Chung có nghĩa vụ phải thanh toán lại cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện N, tỉnh Q chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Tòa án hoàn trả lại cho Ngân hàng N – Chi nhánh huyện N, tỉnh Q tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 7.600.000 (bảy triệu sáu trăm nghìn) đồng (Đã hoàn trả tiền cho Ngân hàng theo biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ ngày 30/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Giang).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ALăng Ping